

Số: 751 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu
tài nguyên và môi trường năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định kỹ thuật và Định mức kinh tế kỹ thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường năm 2023.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ TNMT (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, CNXD, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông



KẾ HOẠCH

Thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường năm 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 751 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Để có cơ sở triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ về việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; thực hiện tốt Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai; thực hiện tốt trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường thống nhất trong toàn ngành, để hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường cấp tỉnh được cập nhật thường xuyên, dễ khai thác và sử dụng phục vụ có hiệu quả cho công tác quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường và nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính điện tử giúp cho việc xử lý thông tin nhanh, chính xác, đầy đủ, phục vụ tốt cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp. Đáp ứng yêu cầu phục vụ và phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả của cải cách hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường và mẫu vật phải khoa học, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương nhằm đảm bảo dữ liệu được thu thập chính xác, đầy đủ, có hệ thống.

Việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường phải tuân thủ đúng các quy định, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường. Nội dung thông tin, dữ liệu thu thập, cập nhật phải phù hợp, chính xác, kịp thời, hiệu quả; ưu tiên mục tiêu sử dụng dài hạn; ưu tiên thông tin, dữ liệu có thể dùng cho nhiều mục đích sử dụng khác nhau.

Thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu theo Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các quy định của Pháp luật có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cần thu thập

Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc Ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Khối lượng hồ sơ, tài liệu tài nguyên môi trường thu thập, chỉnh lý, số hóa thực hiện trong năm 2023.

Khối lượng được UBND các huyện, thị xã đăng ký thực hiện trong năm 2023 cụ thể như sau:

STT	Tên đơn vị	Hồ sơ tồn đọng từ trước chuyển sang (mét)	Kế hoạch thực hiện		
			Thu thập hồ sơ (mét)	Chỉnh lý hồ sơ (mét)	Số hóa hồ sơ (hồ sơ)
1	Thị xã Ayun Pa	0,8	1,1	0,8	0
2	Thị xã An Khê	03	02	0	0
3	Huyện Đak Đoa	04	01	0,5	0
4	Huyện Mang Yang	06	03	09	0
5	Huyện Đak Pơ	2,9	0,4	0	0
6	Huyện Kông Chro	03	02	0	0
7	Huyện K'Bang	18,5	1,0	10	0
8	Huyện Krông Pa	05	1,5	0	0
9	Huyện Phú Thiện	04	01	05	0
10	Huyện Chư Sê	22	02	24	720
11	Huyện Đức Cơ	10	05	05	5.100
12	Huyện Chư Păh	05	0	0	0
13	Trung tâm CNTT	05	15	20	3.361
Tổng cộng		89,2	35	74,30	9.181

3. Các hoạt động về thu thập thông tin, dữ liệu lưu trữ tài nguyên và môi trường

Thực hiện tại Điều 6, Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định kỹ thuật và Định mức kinh tế kỹ thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

3.1. Giao nộp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường: cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách để thu nhận, tạo lập hoặc tạo ra trong quá trình hoạt động mà theo quy định của pháp luật phải giao nộp các thông tin, dữ liệu, tài liệu tài nguyên và môi trường vào lưu trữ chuyên ngành.

Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường được các tổ chức, cá nhân cung cấp, hiến tặng cho nhà nước phục vụ lợi ích chung của đất nước.

Thu thập, cập nhật danh mục thông tin về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tại các cơ quan, tổ chức đang lưu trữ, bảo quản thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý. Khuyến khích, tạo điều kiện các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đang sở hữu.

Việc in, sao, chụp, vận chuyển, giao nhận, truyền dữ liệu tài liệu, lưu giữ, bảo quản, cung cấp dữ liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước và các hoạt động khác có liên quan đến thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước phải tuân theo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thu thập, tạo lập dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, trong thời hạn chậm nhất 03 (ba) tháng kể từ ngày hoàn thành nghiệm thu sản phẩm có trách nhiệm giao nộp cho đơn vị được giao quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu, phê duyệt, công bố hoặc quyết định).

3.2. Sở Tài nguyên và Môi trường có kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường. Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện:

- Việc quản lý, lưu trữ, bảo quản thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải tuân theo quy định của pháp luật về lưu trữ, các quy định, quy trình, quy phạm và quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành.

- Tất cả các thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải được phân loại, đánh giá, xử lý để có hình thức, biện pháp lưu trữ, bảo quản, bảo vệ phù hợp, bảo đảm an toàn.

- Công tác quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ công bố, cung cấp và sử dụng: Thu thập thông tin, dữ liệu đưa vào lưu trữ, bảo quản; chỉnh lý, tu bổ, phục chế thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; tổ chức xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường; công bố danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường phục vụ tra cứu, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu tài liệu; xây dựng, vận hành hệ thống thông tin quản lý, cung cấp, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

- Việc cung cấp, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho các tổ chức, cá nhân phải theo đúng quy định của pháp luật.

Phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xác định danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường cần thu thập, ước tính khối lượng tài liệu thu thập và lập kế hoạch của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương và thời gian giao nộp, cung cấp thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2023 gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường thông qua Trung tâm Công nghệ thông tin để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3.3. Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải cung cấp và báo cáo các thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường đã được xây dựng, chỉnh lý, số hóa về Trung tâm Công nghệ thông tin thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thu thập, xử lý, tổ chức quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; xây dựng, cập nhật, vận hành cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn cấp tỉnh, cấp huyện do ngân sách nhà nước cấp được phân bổ từ nguồn kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố về việc thực hiện các nội dung thu thập, quản lý, khai thác thông tin, dữ liệu, xử lý chuẩn hoá dữ liệu về tài nguyên và môi trường; lập danh mục thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường để đăng trên trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện kiểm tra, đánh giá, xử lý, cập nhật và lưu trữ thông tin, dữ liệu đã được thu thập đúng quy định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện tích hợp thông tin, dữ liệu và các ứng dụng nhằm phục vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi khai thác

thông tin, dữ liệu hiệu quả, gia tăng giá trị thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường; đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin và an ninh mạng.

2. Sở Tài chính

Sở Tài chính tổng hợp, cân đối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

3. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Bố trí kinh phí trong dự toán được giao để thực hiện Kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; phối hợp lập danh mục và thống kê dữ liệu về tài nguyên và môi trường có được qua hoạt động của ngành; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chi đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường và các phòng ban chuyên môn liên quan đến thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo kế hoạch đã được phê duyệt; thống kê, thu thập, phân loại, cập nhật, xử lý, chuẩn hoá thông tin, dữ liệu, chỉnh lý tài liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn theo quy định.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cân đối nguồn kinh phí để phân bổ cho phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện theo Kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường năm 2023.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời phản ánh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.